

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**

**BEN THANH RUBBER JOINT STOCK COMPANY**

Lô B3-1 Khu CN Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461

E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn

-----🙞🙜🕮🙞🙜-----



*TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

**DANH MỤC BIỂU MẪU**

1. Thông báo tổ chức ĐHĐCĐ 3
2. Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ của tổ chức 4
3. Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ của cá nhân 5
4. Danh sách các thành viên có thể nhận ủy quyền từ các cổ đông 6
5. Phiếu xác nhận tham dự ĐHDĐ 7
6. Mẫu đơn đề cử thành viên HĐQT (đối vơi tổ chức và nhóm cổ đông) 8
7. Mẫu đơn đề cử thành viên BKS (đối vơi tổ chức và nhóm cổ đông) 9
8. Mẫu sơ yếu lý lịch của ứng viên HĐQT 10
9. Mẫu sơ yếu lý lịch của ứng viên BKS 11

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2019*

**THÔNG BÁO**

***V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019***

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Công ty cổ phần Cao su Bến Thành trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

1. Thời gian: **7 giờ 30**, **ngày 29 tháng 3 năm 2019**

2. Địa điểm: Văn phòng Công ty – Lô B 3-1 Khu CN Tây Bắc Củ chi, H. Củ Chi, TP. HCM

3. Nội dung Đại hội :

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018;

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư năm 2018; kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư năm 2019;

- Báo cáo của Ban Kiếm soát năm 2018;

- Thông qua các Tờ trình: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; Phân phối lợi nhuận năm 2018; Kế hoạch SXKD và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019; Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019; Về thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019; Miễn nhiệm thành viên HĐQT và Kiểm soát viên; Thông qua danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;

- Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ III (2017-2022);

- Các vấn đề khác (nếu có).

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả cổ đông sở hữu chứng khoán của **Công ty cổ phần Cao su Bến Thành** (BRC) theo danh sách cổ đông chốt ngày 13/3/2019.

- Trường hợp cổ đông không thể tham dự, có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản đúng theo quy định.

5. Tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội:

- Mẫu giấy ủy quyền và tài liệu Đại hội, quý cổ đông có thể tải về từ website của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành [www.berubco.com.vn](http://www.berubco.com.vn)

- Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội (hoặc giấy ủy quyền), gởi về văn phòng công ty trước 16 giờ ngày **26 tháng 3 năm 2019**, theo địa chỉ: Công ty cổ phần Cao su Bến Thành, Lô B 3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, đường Giáp Hải (D3), Xã Trung Lập Hạ, Huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 37907619 Fax: (028) 37907461.

Lưu ý : *Khi đến dự Đại hội, xin vui lòng mang theo CMND/Hộ chiếu, giấy ủy quyền (nếu có).*

Trân trọng thông báo.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**THÀNH VIÊN HĐQT/TỔNG GIÁM ĐỐC**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Trần Nghiêm Vũ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*……………..…, ngày…….. tháng……..năm 2019*

# GIẤY ỦY QUYỀN

## THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

***(Trường hợp bên ủy quyền là Tổ chức)***

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

***Bên ủy quyền*** :

Giấy CN.ĐKDN số : ………….…… cấp ngày…….……… tại :

Đại diện theo pháp luật :

Số CMND : ……………….…. cấp ngày ……….…… tại :

Địa chỉ :

Số cổ phần sở hữu :

***Bên nhận ủy quyền :***

Ông/ bà :

Số CMND/Hộ chiếu: ………………….…cấp ngày……..……… tại :

Địa chỉ :

Điện thoại :

***Nội dung ủy quyền :***

Bên nhận ủy quyền thay mặt bên ủy quyền tham dự để bầu, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp với số phiếu bầu, phiếu biểu quyết được tính tương ứng với số cổ phần ủy quyền ở trên.

***Cam kết :***

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Bên nhận ủy quyền Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập Tự do Hạnh phúc**

*…………..…, ngày…….. tháng……..năm 2019*

# GIẤY ỦY QUYỀN

## THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

***(Trường hợp ủy quyền cá nhân)***

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

***Người ủy quyền :***

Số CMND/Hộ chiếu : …………….…….. cấp ngày………….… tại :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số cổ phần hiện hữu :

***Người nhận ủy quyền :***

Số CMND/Hộ chiếu: ………………..….. cấp ngày……………. tại :

Địa chỉ :

Điện thoại :

***Nội dung ủy quyền :***

Người nhận ủy quyền thay mặt người ủy quyền tham dự để bầu, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp với số phiếu bầu, phiếu biểu quyết được tính tương ứng với số cổ phần ủy quyền ở trên.

***Cam kết :***

Người ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Người được ủy quyền Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN CÓ THỂ NHẬN ỦY QUYỀN TỪ CỔ ĐÔNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ & tên** | **Chức vụ** |
| 01 | Trần Công Kha | Chủ tịch HĐQT |
| 02 | Phạm Đình Nhật Cường | Thành viên HĐQT |
| 03 | Vũ Quốc Vinh | Thành viên HĐQT |
| 04 | Nguyễn Trần Nghiêm Vũ | Thành viên HĐQT |
| 05 | Dương Hoài Trinh | Trưởng ban Kiểm soát |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập Tự do Hạnh phúc**

*…………..…, ngày…….. tháng……..năm 2019*

# GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Họ và tên cổ đông :

Đại diện cho (nếu cổ đông là pháp nhân) :

Số CMND/ĐKKD : ………………….….….. cấp ngày……………....… tại :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số cổ phần hiện đang nắm giữ :

Tỷ lệ % / Vốn Điều lệ :

Tôi xin xác nhận sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành vào ngày  **29/3/2019.**

Trân trọng.

CỔ ĐÔNG

(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2017 – 2022)**

***(Trường hợp là tổ chức)***

Kính gửi: **Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành**

Họ tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:........................Ngày cấp:..............Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có)

Hiện đang sở hữu:…………………….……cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:…………………………………………...(đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:...............................Ngày cấp:.....................Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa:...................................Trình độ CMNV:.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đề cử :

Chức vụ hiện nay tại công ty CP Cao su Bến Thành

Số cổ phiếu : + Đại diện nắm giữ

+ Của cá nhân :

Làm ứng cử viên tham gia bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ (2017 – 2022).

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu;
* Bản sao các bằng cấp;
* Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2019.

*......., ngày...... tháng ....... năm 2019*

**Người đề cử**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2017 – 2022)**

***(Trường hợp là nhóm cổ đông)***

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành**

Họ tên cổ đông đại diện nhóm cổ đông………………………………………….............

CMND/Hộ chiếu số:...............................Ngày cấp:...............Nơi cấp:………….….. ….

Nhóm cổ đông hiện đang sở hữu:……………….……cổ phần, tỷ lệ…………% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất là 6 tháng, tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2019

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:…………………………………………...(đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:...............................Ngày cấp:.....................Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa:...................................Trình độ CMNV:.

Chức vụ hiện nay tại công ty CP Cao su Bến Thành

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Số cổ phiếu : +Đại diện nắm giữ

+ Của cá nhân :

Làm ứng cử viên tham gia bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ 2017 – 2022

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu;
* Bản sao các bằng cấp;
* Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần của từng cổ đông trong nhóm cổ đông, liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2019.

*......., ngày...... tháng ....... năm 2019*

***Cổ đông đại diện đề cử***

(ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN**

**BAN KIỂM SOÁT**

***(Trường hợp là tổ chức)***

Kính gửi: **Công ty cổ phần Cao su Bến Thành**

Họ tên cổ đông:…………………………………………………………………...................

CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số:........................Ngày cấp:..............Nơi cấp:……………........

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):…………………………………………………......

Hiện đang sở hữu:…………………….……cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:…………………………………………..........đồng.

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:...............................Ngày cấp:.....................Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa:...................................Trình độ CM.NV:.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đề cử :

Chức vụ hiện nay tại Công ty CP Cao su Bến Thành

Số cổ phiếu : + Đại diện nắm giữ:

+ Của cá nhân:

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu;
* Bản sao các bằng cấp;
* Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

*......., ngày...... tháng ....... năm 2019*

**Người đề cử**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN**

**BAN KIỂM SOÁT**

***(Trường hợp là nhóm cổ đông)***

***Kính gửi:* *Công ty cổ phần Cao su Bến Thành***

Họ tên cổ đông đại diện nhóm cổ đông………………………………………….............

CMND/Hộ chiếu số:...............................Ngày cấp:...............Nơi cấp:………….….. ….

Nhóm cổ đông hiện đang sở hữu:……………….……cổ phần, tỷ lệ…………% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất là 6 tháng, tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2016.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:………………………………………………..(đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số:...............................Ngày cấp:.....................Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa:...................................Trình độ CM.NV:.

Chức vụ hiện nay tại công ty CP Cao su Bến Thành

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

Số cổ phiếu : + Đại diện nắm giữ

+ Của cá nhân :

Làm ứng cử viên tham gia BKS của công ty CP Cao su Bến Thành.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu;
* Bản sao các bằng cấp;
* Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần của từng cổ đông trong nhóm cổ đông, liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2019.

*......., ngày...... tháng ....... năm 2019*

***Cổ đông đại diện đề cử***

(ký, ghi rõ họ tên)

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

**DANH MỤC TÀI LIỆU**

1. Chương trình nghị sự 13
2. Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ 14
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 19
4. Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư năm 2018 và Kế hoạch sản xuất,

kinh doanh, đầu tư năm 2019 27

1. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018 36
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán) 41
3. Phân phối lợi nhuận năm 2018 43
4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 44
5. Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án thù lao năm 2019 45
6. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 46
7. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và Kiểm soát viên 47
8. Tờ trình danh sách ứng viên thành viên HĐQT, Kiểm soát viên 48
9. Quy chế bầu cử 49
10. Giấy đề cử bổ sung thành viên HĐQT 53
11. Giấy đề cử thành viên BKS 55
12. Sơ yếu lý lịch ứng cử viên Hội đồng quản trị 56
13. Sơ yếu lý lịch ứng cử viên Ban Kiểm soát 58

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Ngày 29/3/2019, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành

| **Thời gian** | **Nội dung chương trình** |
| --- | --- |
| **I. Thủ tục khai mạc :** | |
| 7 h 30 - 8 h 15 | Đăng ký danh sách cổ đông, nhận tài liệu, phiếu biểu quyết. |
| 8 h 15 - 8 h 30 | - Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu và khách mời  - Thông qua Ban Kiểm tra tư cách cổ đông  - Báo cáo xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội  - Giới thiệu Chủ tịch Đoàn  - Chủ tịch Đoàn cử Ban Thư ký và giới thiệu Ban Kiểm phiếu thông qua Đại hội. |
| 8 h 30 - 8 h 45 | - Chủ tịch Đoàn thông qua Quy chế làm việc, Chương trình Đại hội, công bố tỷ lệ tối thiểu để tổ chức ĐH và tỷ lệ biểu quyết theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. |
| **II. Nội dung Đại Hội :** | |
| 8 h 45 - 9 h 05 | **Các báo cáo Đại hội:**   1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; 2. Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư năm 2018 và Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư năm 2019; 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018. |
| 9 h 05 - 9 h 45 | **Các tờ trình Đại hội:**   1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán); 2. Phân phối lợi nhuận năm 2018; 3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019; 4. Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án thù lao năm 2019; 5. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2019; 6. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và Kiểm soát viên; 7. Thông qua danh sách ứng viên thành viên HĐQT, Kiểm soát viên; 8. Nội dung khác (nếu có). |
| 9 h 45 - 10 h 05 | **Bầu bổ sung thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2017-2022**  a. Thông qua Quy chế bầu cử;  b. Tiến hành bầu cử. |
| 10 h 05 - 10 h 35 | **Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.** |
| 10 h 35 - 10 h 40 | - Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên. |
| **10 h 40 - 10 h 55** | **Đại hội nghỉ giải lao.** |
| 10h 55 – 11h 00 | - Hội đồng quản trị họp bầu chức danh Chủ tịch HĐQT. |
| **III. Tổng kết Đại hội:** | |
| 11 h 00 - 11 h 30 | 1. Giới thiệu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên trúng cử và công bố kết quả họp bầu Chủ tịch HĐQT;  2. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;  3. Bế mạc Đại hội. |

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

**QUY CHẾ**

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CỦA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

# Chương I

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành (Công ty), quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

**Điều 2. Mục đích**

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

# Chương II

# QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

1.Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt ngày 13/3/2019.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền theo quy định của pháp luật tì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi ngươi đại diện.
3. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (*CMND hoặc hộ chiếu...*) và Giấy uỷ quyền (*đối với đại diện cổ đông*) xuất trình với Ban Tổ chức và được nhận một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên và số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.
4. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết.
5. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.
6. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

1. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định, trang phục lịch sự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
2. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
3. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.
5. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.
6. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
7. Tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

**Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

1.Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu đến Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

**Điều 5.** **Quyền và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

1. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
2. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự; quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
3. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.
4. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

1. Thư ký Đại hội:

Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
2. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
3. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 6.** **Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu**

1.Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

1. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
2. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.
3. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu biểu quyết;
4. Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

# Chương III

# TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

**Điều 7.** **Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập cuộc họp hủy cuộc họp. Đại hội cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**Điều 8**. **Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết**

1. Nguyên tắc:
2. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;
3. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
4. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
5. Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
6. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.
7. Cách biểu quyết:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết.

Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi *(*Lần thứ nhất: *Biểu quyết tán thành;* Lần thứ hai: *Biểu quyết không tán thành;* Lần thứ ba: *Biểu quyết không có ý kiến)* về từng nội dung cụ thể. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết (Ghi tên cổ đông và số cổ phần sở hữu) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung. Trường hợp cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

4. Thể lệ biểu quyết:

1. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
2. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
3. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận.

**Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.**

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cao su Bến Thành. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông công ty biểu quyết thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**   * Cổ đông của Công ty; * Thành viên HĐQT, BKS; * Đăng trên Website của Công ty; * Lưu VT, Thư ký Công ty. | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  *(đã ký)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu CN Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

## BÁO CÁO

## Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

## và phương hướng hoạt động năm 2019

Kính gửi:Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

**I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG:**

Năm 2018, trong bối cảnh kinh tế thế giới nhiều biến động, nền kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng và duy trì ổn định. Tăng trưởng kinh tế năm 2018 đạt 7,08% so với năm 2017, mức tăng cao nhất 11 năm qua. Toàn ngành công nghiệp năm 2018 duy trì mức tăng trưởng khá với 10,2%, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng trưởng 12,9%. Với việc thực hiện đồng bộ, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ theo hướng thận trọng để ổn định thị trường đã hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, tạo thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp nói chung và Cao su Bến Thành nói riêng.

Tuy nhiên, đối với ngành công nghiệp cao su, hầu hết nguyên liệu cao su tổng hợp, hóa chất, vải chịu lực, cáp thép hầu hết đến phải nhập khẩu từ nước ngoài, ngoại trừ cao su thiên nhiên. Vì thế đã làm tăng chi phí đầu vào của quá trình sản xuất làm giảm sức cạnh tranh với sản phẩm cùng loại được nhập khẩu từ bên ngoài.

Sản phẩm băng tải của Bến Thành còn phải cạnh tranh gay gắt với nguồn nhập khẩu từ Trung Quốc, các công ty thương mại và nguồn băng tải đã qua sử dụng; sự cạnh tranh ngày càng gia tăng của các đối thủ như Z75, Dongil…

Trước tình hình trên, HĐQT đã hoạch định chiến lược và chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:**

**2.1. Công tác sản xuất kinh doanh:**

Năm 2018, với nhiều khó khăn thách thức, việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Quý cổ đông giao cho đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt cố gắng của từng thành viên HĐQT. Hội đồng quản trị đã bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kịp thời định hướng đề xuất những giải pháp phù hợp và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, tập thể CBCNV toàn công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 với chỉ tiêu kết quả SXKD chủ yếu đạt được như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Nghị quyết Đại hội 2018 | Kết quả thực hiện | Tỷ lệ | |
| TH18/ KH18 | TH18/ TH17 |
| Tổng Doanh thu và thu nhập khác | Triệu đồng | 242,555 | 234,313 | 97% | 106% |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 20,705 | 21,253 | 103% | 111% |
| Dự kiến chi trả cổ tức/vốn | % | 10 | 10 | 100% | 111% |

Chỉ tiêu Doanh thu 2018 đạt 97% kế hoạch đề ra nhưng so với cùng kỳ đạt 106%. Theo đánh giá của HĐQT do áp lực cạnh tranh thị trường nội địa và xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm cùng loại có giá thấp của Trung Quốc làm ảnh hưởng không nhỏ đến sức tiêu thụ của đơn vị. Mặc dù doanh thu không đạt nhưng do trong năm công ty tiết giảm được nhiều khoản chi phí trong quản lý, sản xuất nên chỉ tiêu lợi nhuận đạt 103% kế hoạch, tăng 11% so với cùng kỳ.

Hội đồng quản trị nhận định xuất khẩu là mũi nhọn đột phá trên cơ sở ổn định thị trường truyền thống và tăng cường mở rộng thị trường một cách tích cực, trực tiếp và hiệu quả.

Hội đồng quản trị đã định hướng: Ban điều hành chỉ đạo bộ phận kinh doanh không ngừng tìm kiếm khách hàng mới, thực hiện báo giá chính xác theo tiêu chí đảm bảo đủ chi phí để lấy đơn hàng, tạo công ăn, việc làm ổn định. Riêng bộ phận kỹ thuật phối hợp cùng xưởng sản xuất tăng cường nghiên cứu giảm giá thành, tăng năng suất lao động và hạn chế phế phẩm… góp phần giảm giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả kinh doanh. Tăng cường nghiên cứu, cải tiến công thức nhằm nâng cao chất lượng, thực hiện giám sát quản lý sản xuất để ổn định chất lượng sản phẩm và tiết kiệm.

HĐQT thường xuyên chỉ đạo Ban điều hành công ty thực hiện việc rà soát kế hoạch sản xuất kinh doanh, trên cơ sở năng lực sản xuất, thiết bị và thị trường. Trong đó, tập trung chú trọng các sản phẩm chủ lực của công ty, đảm bảo sử dụng hết các thiết bị đầu tư, gắn với nhu cầu tiêu thụ của thị trường, phát huy thế mạnh của công ty về chiến lược sản phẩm và công nghệ sản xuất.

- Tập trung chỉ đạo quản trị sản xuất theo hướng chi tiết nhất và theo từng khoản mục chi phí cụ thể; quản trị giá thành từng loại sản phẩm tại các công đoạn chính trong sản xuất.

- Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật các dòng sản phẩm chủ lực. Trên cơ sở đó, Ban điều hành thực hiện xây dựng định mức chi tiết cho từng loại sản phẩm, để xác định giá thành kế hoạch, làm cơ sở cho việc quản lý sản xuất.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác khoa học kỹ thuật làm nòng cốt nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, thiết kế sản phẩm mới theo nhu cầu của thị trường.

- Chú trọng việc đa dạng hóa thị trường, định hướng sản xuất sản phẩm. Nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới như courroie răng, bánh xích cao su, sản xuất compoud, bán thành phẩm vỏ xe và các sản phẩm khác theo nhu cầu của thị trường, trên cơ sở định vị được thị trường, khả năng thực hiện, các điều kiện cần thiết và phân tích toàn diện các yếu tố.

- Ứng dụng công nghệ thông tin kỹ thuật số trong sản xuất, kinh doanh. Phải định vị được sản phẩm nhằm tránh những rủi ro, hướng tới phát triển sản phẩm bền vững. Phát huy mối quan hệ hữu cơ giữa kinh doanh và kỹ thuật.

- Tập trung làm tốt công tác kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, nhất là sản phẩm băng tải lõi thép, sản phẩm mới Bánh xích cao su; thông qua các giải pháp thực hiện cụ thể, khả thi như chọn đối tác có năng lực, tận dụng tối đa các nguồn lực của công ty, có kế hoạch thâm nhập thị trường, tăng sản lượng tiêu thụ. Về sản xuất, công ty chọn vật tư, nguyên liệu có chất lượng ổn định để đảm bảo chất lượng sản phẩm. Thường xuyên đào tạo, nâng cao tay nghề cho công nhân nhằm làm giảm sản phẩm hư hỏng.

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung quan tâm đến dự báo thị trường cho tương lai; xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm dài hạn, có phương án cụ thể để thích nghi với nhu cầu thị trường nhằm gia tăng tốc độ tăng trưởng của công ty.

- Yêu cầu Ban điều hành công ty xây dựng chiến lược và quản trị hàng tồn kho, thành lập tổ công tác nhằm phân loại, đánh giá, đề xuất xử lý hàng tồn kho. Rà soát bổ sung các quy định, quy chế thực hiện nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập vật tư, nguyên vật liệu. Thực hiện chào thầu cạnh tranh khi mua các thiết bị, vật tư,... đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, quy chế mua sắm vật tư đã ban hành.

**2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, bám sát định hướng, chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đưa ra các quyết định, chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 04 phiên và lấy ý kiến thành viên bằng văn bản 08 lần. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 10 nghị quyết, 19 quyết định và 07 văn bản khác nhằm đề ra chủ trương, giải pháp và chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự. Từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng phát triển của công ty, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt hoạt động điều hành của mình.

- Một số Nghị quyết/quyết định của HĐQT:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
| 1 | 235/NQ-HĐQT | 17/01/2018 | Nghị quyết HĐQT phiên thường kỳ quý 4/2017 |
| 2 | 236/QĐ-HĐQT | 10/01/2018 | Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản |
| 3 | 239/QĐ-HĐQT | 13/03/2018 | Quyết định về ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2018 |
| 4 | 244/QĐ-HĐQT-QTTL | 20/03/2018 | Quyết định phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2017 của công ty |
| 5 | 245/QĐ-HĐQT-QTTL | 20/03/2018 | Quyết định phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2017 của Ban điều hành công ty |
| 6 | 246/QĐ-HĐQT | 02/04/2018 | Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty |
| 7 | 247/QĐ-HĐQT | 19/04/2018 | Quyết định thống nhất chủ trương mua thêm máy ép thủy lực 800 tấn |
| 8 | 251/QĐ-HĐQT-TL | 02/05/2018 | Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương 2018 của Ban điều hành công ty |
| 9 | 252/QĐ-HĐQT | 02/05/2018 | Quyết định phê duyệt Báo cáo đầu tư và KH lựa chọn nhà thầu mua thêm máy ép thủy lực 800 tấn |
| 10 | 253/NQ-HĐQT | 17/05/2018 | Nghị quyết v/v gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2018 |
| 11 | 255/QĐ-HĐQT-TL | 15/06/2018 | Quyết định phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2018 của công ty |
| 12 | 256/NQ-ĐHĐCĐ-2018 | 15/06/2018 | Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 v/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty |
| 13 | 257/NQ-ĐHĐCĐ-2018 | 15/06/2018 | Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty |
| 14 | 258/NQ-HĐQT-2018 | 25/06/2018 | Nghị quyết HĐQT phiên thường kỳ quý 1/2018 |
| 15 | 259/QĐ-HĐQT | 25/06/2018 | Quyết định về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 |
| 16 | 260/QĐ-HĐQT | 11/07/2018 | Quyết định chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 |
| 17 | 262/QĐ-HĐQT | 26/07/2018 | Quyết định phê duyệt Báo cáo đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục máy khí nén trục vít 30 HP. |
| 18 | 263/NQ-HĐQT | 26/07/2018 | Nghị quyết vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại BIDV |
| 19 | 264/NQ-HĐQT | 05/09/2018 | Nghị quyết HĐQT phiên thường kỳ quý 2/2018 |
| 20 | 265/QĐ-HĐQT | 16/11/2018 | Quyết định v/v ban hành Qui chế mua sắm trong hoạt động SXKD và duy trì hoạt động thường xuyên |
| 21 | 266/QĐ-HĐQT | 16/11/2018 | Quyết định về việc phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục mua 01 máy ép thủy lực 800 tấn. |
| 22 | 268/NQ-HĐQT | 29/12/2018 | Nghị quyết HĐQT phiên thường kỳ quý 3/2018 |

**2.3. Công tác quản lý tài chính, nguồn vốn**

- Chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên rà soát các hạng mục tài chính để tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm. Cần đánh giá toàn diện để có giải pháp quản lý tốt hàng tồn kho. Quản lý tốt dòng tiền để sử dụng đồng vốn có hiệu quả và phục vụ tốt hơn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về nợ khó đòi: công ty thực hiện đàm phán với các đối tác, khách hàng, có biên bản cụ thể, chi tiết về nội dung giải quyết nợ hoặc có thề đưa ra pháp lý.

- Ban hành Quyết định số 260/QĐ-HĐQT ngày 11/7/2018 về lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.

**2.4. Công tác quản lý đầu tư:**

Hội đồng quản trị công ty thường xuyên quan tâm đến việc thực hiện dự án đầu tư, đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu sản phẩm của đơn vị. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị, theo đề xuất của Tổng giám đốc công ty, đã ban hành quyết định các quyết định phê duyệt Báo cáo đầu tư hạng mục máy ép thủy lực 800 tấn; máy khí nén trục vít 30 HP.

Chỉ đạo công ty khẩn trương thực hiện tốt công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng thiết bị, tổ chức nghiệm thu quyết toán việc cung cấp, lắp đặt thiết bị theo đúng các quy định hiện hành.

**III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:**

**3.1. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:**

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị công ty đã tích cực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong các hoạt động, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị thông qua ý kiến của Ban kiểm soát trong các đợt kiểm tra định kỳ, có chỉ đạo Ban điều hành tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, quy chế, quy định của công ty nhằm nâng cao năng lực quản lý, sửa chữa kịp thời những thiếu sót, hạn chế trong điều hành sản xuất kinh doanh.

Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo, qua đó giám sát chặt chẽ Ban điều hành về kết quả hoạt động của công ty. Ban điều hành công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt nghị quyết, quyết định của HĐQT trong điều hành sản xuất, kinh doanh. Chủ động việc đẩy mạnh công tác thị trường, khảo sát thị trường, chăm sóc khách hàng và chế độ hậu mãi. Chủ động tổ chức các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố.

**3.2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:**

- Về hoạt động sản xuất, kinh doanh: Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đề ra.

- Về chăm lo đời sống cho người lao động: Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 tăng cao hơn 3% so với năm 2017. Các chính sách phúc lợi đối với người lao động đều được thực hiện đầy đủ và tốt hơn, tạo nên sự phấn khởi và an tâm cho người lao động. Công ty đã tổ chức tốt hoạt động tham quan, nghỉ mát cho người lao động.

- Về thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Công ty đã tính toán đúng và đầy đủ các khoản nộp ngân sách và đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản phải nộp đúng hạn.

- Về chấp hành pháp luật: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong hoạt động điều hành sản xuất, kinh doanh.

- Về an sinh xã hội: Công ty đã tham gia đầy đủ các hoạt động an sinh xã hội; công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

**IV. VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

**4.1. Về nhân sự Hội đồng quản trị:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Chức vụ | Tư cách thành viên |
| 1 | Trần Công Kha | Chủ tịch HĐQT | Thành viên độc lập |
| 2 | Nguyễn Hoàng Thái | Ủy viên HĐQT | Thành viên độc lập |
| 3 | Phạm Đình Nhật Cường | Ủy viên HĐQT | Thành viên độc lập |
| 4 | Vũ Quốc Vinh | Ủy viên HĐQT | Thành viên độc lập |
| 5 | Nguyễn Trần Nghiêm Vũ | Ủy viên HĐQT | Thành viên điều hành |

HĐQT gồm có 5 thành viên, đều là thành viên không chuyên trách (04 thành viên độc lập, chiếm 80% trong cơ cấu HĐQT công ty và 01 thành viên trực tiếp trong Ban điều hành công ty).

**4.2. Về công tác tổ chức:**

+ Hội đồng quản trị ban hành Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty, để hỗ trợ và giúp việc cho Tổng Giám đốc trong điều hành doanh nghiệp.

+ Ban điều hành cần tăng cường công tác quản lý và thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại nơi làm việc, để tạo sự đồng thuận.

+ Thực hiện và phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính ổn định và đảm bảo hoạt động của công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Yêu cầu Ban Kiểm soát thể hiện trách nhiệm của mình trong việc góp ý cho ban điều hành về tài chính, quản trị, Điều lệ. Ban Kiểm soát cần thực hiện tốt vai trò kiểm tra, giám sát, có kiến nghị, đề xuất khắc phục, sửa chữa những sai sót, chưa hợp lý của Ban điều hành; tham mưu, tư vấn cho Hội đồng quản trị các mặt công tác theo đúng quy định.

+ Chỉ đạo về công tác quản trị nội bộ trên cơ sở tăng cường giám sát nội bộ. Xây dựng chính sách lương, thưởng công bằng, làm động lực khuyến khích người lao động. Xây dựng mối đoàn kết, gắn bó trong quản trị và điều hành. Đề cao tính minh bạch trong hoạt động. Nêu cao tính gương mẫu, nghiêm túc trong nội bộ. Xây dựng và thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp.

**4.3. Đánh giá khả năng thực hiện trách nhiệm của HĐQT:**

Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, HĐQT nhận định:

- Hoạt động của HĐQT thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế HĐQT và Quy chế Nội bộ về quản trị công ty; bảo toàn được nguồn vốn.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác, trung thực và kịp thời đến các cổ đông và cơ quan quản lý có liên quan.

- Chỉ đạo có trọng tâm, giải quyết dứt điểm từng công việc, hỗ trợ điều hành có hiệu quả, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

**IV. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2019:**

Năm 2019, Hội đồng quản trị tập trung công tác nâng cao chất lượng quản trị công ty và điều hành của Tổng giám đốc. Căn cứ vào tình hình thực tế, Hội đồng quản trị thống nhất mục tiêu kế hoạch là duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Những giải pháp cơ bản tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Về quản lý: Tăng cường công tác quản lý từ tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, kinh doanh; quản trị tài chính; quản trị các chi phí theo đúng quy định. Nâng cao ý thức trách nhiệm của ban điều hành và người lao động. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng tính chuyên nghiệp trong nghiệp vụ, sản xuất.

- Chú trọng giữ vững thị trường hiện có, tập trung khai thác lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao uy tín thương hiệu chất lượng sản phẩm, nhận diện cơ hội để phát triển. Tăng cường công tác tiếp thị, chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, mở rộng thị trường trong, ngoài nước, trong đó tập trung công tác xuất khẩu và quan hệ thương mại với các đối tác nước ngoài. Tập trung phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và khẳng định thương hiệu công ty;

- Phát huy và tăng cường áp dụng các giải pháp kỹ thuật và giải pháp quản lý nhằm tiết kiệm chi phí – tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục duy trì và phát huy Hệ thống quản lý chất lượng, áp dụng các phương pháp tiên tiến trong điều hảnh sản xuất, khai thác tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động, sản lượng từng mặt hàng; đầu tư đổi mới công nghệ ứng dụng trong quản lý và sản xuất.

- Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, từng bước hoàn thiện bộ máy công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa. Tuyển dụng nhân lực kỹ thuật có trình độ và kinh nghiệm để phục vụ việc đầu tư các sản phẩm mang hàm chất xám cao, sản phẩm mới. Chú trọng việc tăng trưởng của công ty, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành công ty triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá các hoạt động từng tháng và quý. Chủ động triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra.

- Bổ sung, hoàn thiện các quy chế.

- Tập trung chỉ đạo và hoàn thiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý công ty và cán bộ nội bộ.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

*Trên đây là báo cáo một số nét chính về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  *(đã ký)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu CN Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn |

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

1. **BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:**
2. **Tình hình chung:**

***\* Năm 2018 công ty gặp một số khó khăn như sau:***

Sự cạnh tranh ngày càng gia tăng của các đối thủ như Z75, Dongil…, sản phẩm băng tải của Bến Thành còn phải cạnh tranh gay gắt với nguồn nhập khẩu từ Trung Quốc, các công ty thương mại và nguồn băng tải đã qua sử dụng. Bên cạnh đó đồng nhân dân tệ mất giá 5,1% so với năm 2017 làm cho sự cạnh tranh này càng khó khăn hơn.

Ngoại trừ cao su thiên nhiên, hầu hết nguyên liệu cao su tổng hợp, hóa chất, vải chịu lực, cáp thép hầu hết đến phải nhập khẩu từ nước ngoài. Vì thế đã làm tăng chi phí đầu vào của quá trình sản xuất làm giảm sức cạnh tranh với sản phẩm cùng loại được nhập khẩu từ bên ngoài.

Ngành phân bón đang ở trạng thái bão hòa dư cung, các doanh nghiệp trong nước phải cạnh tranh gay gắt với hàng nhập khẩu, trong khi đó tiêu thụ phân bón có xu hướng giảm qua các năm.

Ngành khai thác than khoáng sản đối mặt với diện khai thác ngày càng xuống sâu, áp lực mỏ lớn, điều kiện khai thác bất lợi dẫn tới chi phí thăm dò và đảm bảo an toàn lao động tăng cao.

***\* Bên cạnh khó khăn trên công ty có những thuận lợi sau:***

Trong bối cảnh kinh tế thế giới nhiều biến động năm 2018, nên kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng và duy trì ổn định là một điểm sáng. Tăng trưởng kinh tế năm 2018 đạt 7,08% so với năm 2017, mức tăng cao nhất 11 năm qua. Đáng chú ý, mặc dù tăng trưởng cao nhưng lạm phát vẫn ở trong tầm kiểm soát (ở mức dưới 4%) và môi trường đầu tư kinh doanh không ngừng cải thiện.

Toàn ngành công nghiệp năm 2018 duy trì mức tăng trưởng khá với 10,2%, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng trưởng 12,9%. Với việc thực hiện đồng bộ, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ theo hướng thận trọng để ổn định thị trường đã hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, tạo thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp nói chung và Cao su Bến Thành nói riêng.

Ngành khai thác than và khoáng sản: Đây là ngành tiêu thụ nhiều nhất sản phẩm băng tải của Bến Thành. Ngành này đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra có sự tăng trưởng tốt, doanh thu 121,7 nghìn tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch và tăng 11% so với năm 2017.

Ngành xi măng: tổng lượng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu đạt khoảng 96,73 triệu tấn, tăng 19% so với năm 2017, xuất khẩu đạt khoảng 31,65 triệu tấn, tăng 55% so với cùng kỳ.

Ngành nông nghiệp: tiếp tục khẳng định xu hướng hồi phục rõ nét, đạt mức tăng trưởng 2,98%, cùng với sự tăng trưởng ngành khai thác than, khoáng sản và xi măng đã tạo sự ổn định sản lượng tiêu thụ của Cao su Bến Thành.

1. **Kết quả sản xuất kinh doanh:**

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Thực hiện năm 2017** | **Năm 2018** | | **So sánh %** | |
| **Kế hoạch** | **Thực hiện** | **TH18/ KH18** | **TH18/ TH17** |
| **(A)** | **(B)** | **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)=(3)/(2)** | **(5)=(3)/(1)** |
| **I. Sản xuất kinh doanh** |  |  |  |  |  |  |
| 1. Sản lượng tiêu thụ |  |  |  |  |  |  |
| Băng tải vải | m2 | 91,664 | 101,000 | 101,262 | 100.26 | 110.47 |
| Băng tải thép |  | 12,127 | 14,000 | 8,911 | 63.65 | 73.48 |
| Dây Courroie | inch | 30,161,569 | 34,000,000 | 30,660,456 | 90.18 | 101.65 |
| Cao su kỹ thuật | kg | 786,829 | 870,000 | 1,009,048 | 115.98 | 128.24 |
| 2.Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tr.đ | 220,792 | 242,555 | 234,313 | 96.60 | 106.12 |
| 3. Kết quả kinh doanh | Tr.đ | 19,204 | 20,705 | 21,253 | 102.65 | 110.67 |
| 4. Các khoản nộp ngân sách | Tr.đ | 24,169 | 26,200 | 25,883 | 98.79 | 107.09 |
| **II. Tình hình đầu tư** |  |  |  |  |  |  |
| 1 Đầu tư XDCB | Tr.đ | 2,659 | 300 | 305 | 101.67 | 11.47 |
| 2. Đầu tư tài chính | Tr.đ |  |  |  |  |  |
| **III. Xuất nhập khẩu** |  |  |  |  |  |  |
| 1. Tổng kim ngạch nhập khẩu | 1.000USD | 2,393 | 2,500 | 2,464 | 98.56 | 102.97 |
| 2. Tổng kim ngạch xuất khẩu | 1.000USD | 1,702 | 1,900 | 2,307 | 121.42 | 135.55 |
| **IV. Chỉ tiêu khác** |  |  |  |  |  |  |
| 1. Tổng số lao động bình quân | Người | 172 | 180 | 185 | 102.78 | 107.56 |
| 2. Thu nhập bình quân (ng/tháng) | 1.000VND | 8,100 | 8,200 | 8,370 | 102.07 | 103.33 |

1. **Tình hình hoạt động:**
   1. ***Công tác điều hành sản xuất:***

Công ty đã đề ra chính sách dự trữ vật tư hợp lý, tìm kiếm các nhà cung cấp giá cả hợp lý, chất lượng tốt, nguồn cung cấp ổn định, đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất, mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tuân thủ tốt hệ thống quản lý, chất lượng ISO 9001:2015, các quy trình sản xuất, quy định kỹ thuật làm ổn định quá trình sản xuất và ổn định chất lượng sản phẩm.

Luôn kiểm tra đầy đủ các thông số kỹ thuật nguyên liệu đầu vào, thông số kỹ thuật trong quá trình sản xuất cũng như kiểm tra thông số kỹ thuật của sản phẩm cuối cùng, từ đó đủ đảm bảo sản phẩm băng tải và dây courroie luôn đạt tiêu chuẩn chất lượng JIS, ISO và DIN.

Công ty kiểm soát tốt định mức tiêu hao nguyên liệu, dụng cụ… cũng như kế hoạch tiết kiệm: điện, nước, than đá. Nhờ vậy đã tiết giảm chi phí trong quá trình sản xuất.

Triển khai các lịch trình sản xuất phù hợp, đáp ứng tiến độ giao hàng, công tác bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị kịp thời, do vậy đã phục vụ tốt cho quá trình sản xuất.

* 1. ***Công tác đầu tư:***

Nhằm đáp ứng điều kiện cho sản xuất, nhu cầu tăng sản lượng sản phẩm Cao su kỹ thuật và công tác nối đầu liền tròn băng tải tại các nhà máy, đơn vị đã đầu tư một số thiết bị sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thiết bị** | **Số lượng** | **Giá trị** |
| Máy ép thủy lực 900 tấn | 1 | 1,8 tỷ đồng |
| Máy nối đầu liền tròn băng tải | 2 | 800 triệu đồng |
| Máy khí nén trục vít 30HP | 1 | 300 triệu đồng |
| Máy nung dầu tuần hoàn | 2 | 1 tỷ đồng |

Tổng máy móc đầu tư khoảng 3,9 tỷ đồng.

* 1. ***Công tác nghiên cứu cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật:***

Nhằm ổn định chất lượng và nâng cao hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, công ty luôn tạo điều kiện cho các cán bộ, kỹ sư nghiên cứu cải tiến công nghệ, tăng năng suất. Một số cải tiến nổi bật như sau:

Nâng cao hàm lượng sử dụng cao su Reclaimed 11Mpa trong hỗn hợp cao su tấm lót sàn, băng tải cũng như tiếp tục sử dụng cao su SVR10, SVR 20 đã giúp giảm giá thành sản phẩm.

Cải tiến rút ngắn thời gian lưu hóa sản phẩm dây courroie giúp tăng năng suất tiết kiệm chi phí.

Cải tiến công nghệ cán tráng với tốc độ hợp lý giúp tăng trưởng chất bám dính tăng cao chất lượng sản phẩm băng tải.

Cải tạo các máy ép lưu hóa tấm lót sàn, thanh bida từ lưu hóa một lên thành hai khuôn đã giúp tăng trưởng gấp đôi sản lượng và tiết giảm chi phí nhân công.

Đưa vào vận hành thiết bị quét mã vạch giúp nhận biết nguyên vật liệu trong quá trình cán luyện, giúp ổn định chất lượng compound.

Áp dụng thành công hệ thống nung dầu tuần hoàn thay cho dùng hơi nước bão hòa trong thiết bị lưu hóa, đã giúp rút ngắn một nửa thời gian lưu hóa, giảm lượng than đá sử dụng, giảm thiểu yếu tố môi trường.

Đã cải tiến thành công phương pháp nối liền tròn băng tải chọn nhiệt độ cao cho ra mối nối ngoại quan đẹp và bám dính tăng cao.

* 1. ***Công tác tiêu thụ:***

***\* Công tác quảng bá:*** Trong năm, đơn vị có tiếp tục quảng bá thương hiệu trên phương tiện truyền thông đại chúng SCTV và tham gia 4 hội chợ triển lãm nhằm giới thiệu sản phẩm:

- Hội chợ nông nghiệp và thương mại vùng ĐBSCL 2018 : vào tháng 6

- Triển lãm công bố sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố : vào tháng 10

- Hội chợ Nông nghiệp Quốc tế TP.Cần Thơ : vào tháng 11

- Triển lãm Quốc tế máy móc – thiết bị công nghiệp Việt Nam và

Triển lãm sản phẩm công nghiệp hỗ trợ Việt Nam tại TP.HCM : vào tháng 12

***\* Công tác bán hàng:*** Song song với việc tăng cường giữ vững các khách hàng truyền thống, bộ phận kinh doanh đã phát triển được các khách hàng lớn trong năm như:

- Xi măng Long Sơn – Trạm Long Sơn

- Xi măng Phúc Sơn – Long An

- Nhiệt điện Duyên Hải

- Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 và 4

- Hóa chất Đà Nẵng

- Phân bón DAP Hải Phòng

- Phân bón Hàn Việt – Hiệp Phước

- Phân bón Hưng Thịnh – Long An.

***Nhóm ngành Dăm gỗ:***

* Công ty An Phú Đông – Đồng Nai
* Công ty MDF FSC Việt Nam – Bình Phước
* Công ty MDF Ecoboard – Long An
* Công ty Pisico Hà Thành – Bình Định

Đối với sản phẩm dây courroie: đã phát triển thêm một khách hàng ở Thanh Hóa.

Thị trường xuất khẩu: phát triển được 2 khách hàng:

+ Candia USA LLC : xuất khẩu băng tải

+ Shandong BCM : xuất khẩu cao su kỹ thuật

Nhờ công tác đẩy mạnh tiếp thị đến những khách hàng miền Bắc, trong Nam tập trung vào các ngành khai thác khoáng sản, thực phẩm, xi măng, phân bón chế biến gỗ và nhà máy nhiệt điện, do đó từ 260 khách hàng không những giữ vững mà còn tăng lên 269 khách hàng trong năm 2018, sản lượng tiêu thụ từ 103,791m2 tăng lên 110,173m2 (tăng thêm 6,382m2), doanh số từ 151,2 tỷ tăng lên 152,3 tỷ đồng.

+ Đối với sản phẩm dây courroie: công ty tập trung vào phân khúc chất lượng cao, đẩy mạnh tiêu thụ dây bản B, C, D, đã duy trì được khách hàng lâu năm và phát triển thêm được 02 khách hàng trong năm, doanh số tiêu thụ trong năm: 18,1 tỷ đồng.

+ Đối với sản phẩm cao su kỹ thuật: sản phẩm chủ yếu là tấm chắn bùn xuất khẩu vào thị trường Mỹ, tấm lót sàn xe xuất khẩu vào thị trường Nhật Bản và sản phẩm băng cao su bida vào thị trường Mỹ. Doanh số trên thị trường từ 37,3 tỷ đồng tăng lên 49,2 tỷ đồng, tăng 32%.

Mặc dù có những khó khăn nhất định, với phương châm chất lượng là hàng đầu, luôn chú trọng công tác phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu áp dụng chính sách giá linh hoạt, thực hiện tốt dịch vụ sau bán hàng, từ đó công ty đã đạt được các chỉ tiêu đề ra.

* 1. ***Công tác tài chính:***

Trong năm qua, công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, duy trì các chỉ số tài chính ở mức an toàn và tốt hơn so với cùng kỳ: như chỉ số thanh toán, chỉ số hiệu quả, chỉ số hoạt động, chỉ số cấu trúc vốn, từ đó các chỉ tiêu về tài sản, nguồn vốn được kiểm soát chặt chẽ. Bên cạnh đó là việc kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên của HĐQT, Ban Kiểm soát nên tình hình tuân thủ các quy định tài chính của công ty năm qua là tốt.

* 1. ***Công tác huấn luyện đào tạo:***

Nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, công ty đã cử cán bộ tham gia các khóa huấn luyện như sau:

+ Lớp tập huấn các vấn đề liên quan đến luật BHXH năm 2018

+ Lớp đào tạo Giám đốc sản xuất

+ Lớp tập huấn quy định tiền lương, BHXH, Hợp đồng lao động năm 2018

+ Lớp học chứng chỉ hành nghề kế toán

+ Lớp tập huấn Luật đấu thầu.

Ngoài ta đơn vị định kỳ tổ chức huấn luyện An toàn vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho người lao động.

* 1. ***Công tác đoàn thể:***

Tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên đã phát huy vai trò trong việc vận động, tuyên truyền đến toàn thể người lao động tham gia các phong trào thi đua tại đơn vị: như thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động , chất lượng sản phẩm ổn định đạt hiệu quả trong sản xuất, được nhân rộng và khen thưởng kịp thời trong thi đua sản xuất. Qua đó tạo động lực phấn đấu trong toàn thể CBCNV-LĐ.

Công đoàn đã vận động trong năm 13 công trình sáng kiến, cải tiến kỹ thuật lớn và nhỏ được đưa vào thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong nước và ngoài nước.

Từ những thành tích tập thể đạt được trong năm , Công ty đã được Đảng ủy Tổng công ty tặng bằng khen “ Chi bộ trong sạch vững mạnh”. Được Liên đoàn Lao động Thành phố trao Cờ “Tập thể vững mạnh xuất sắc năm 2018”, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam trao Cờ đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua khối VII năm 2018, góp phần xây dựng khối thi đua của Tập đoàn Công Nghiệp Cao su Việt Nam ngày càng vững mạnh”, có một cá nhân được Liên đoàn Lao động Thành phố trao tặng Bằng khen đã có thành tích thi đua Lao động giỏi –Lao động sáng tạo.

**\* *Công tác an sinh xã hội:***

Trong năm 2018, công ty trao một mái ấm tình thương cho công nhân sản xuất, tổ chức thăm hỏi hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bệnh hiểm nghèo, con CNLĐ bị khuyết tật, hỗ trợ vé tàu xe cho CBCNV-LĐ ở xa quê về quê ăn Tết cùng người thân và gia đình. Ngoài ra công ty tham gia các chính sách như: thiên tai lũ lụt, thăm hỏi ngày Thương binh Liệt sỹ 27/7 hàng năm, đóng góp hỗ trợ quỹ người nghèo trên địa bàn.

1. **PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**
2. **Đặc điểm tình hình chung:**

***\* Thuận lợi:***

Nền kinh tế Việt Nam dự báo là ổn định mức tăng trưởng 6,6 – 6,8% với mục tiêu tổng quát: tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Chỉ tiêu tốc độ tăng tiêu dùng dự báo duy trì ở mức 4%.

Sản xuất công nghiệp sẽ vững vàng đạt mức tăng trưởng dưới 9 – 10%

Xu hướng khả năng tăng lãi suất trong năm 2019 là không cao do thanh khoản hệ thống dồi dào và Ngân hàng nhà nước hạn chế tăng trưởng tín dụng.

Ngành khai thác than và khoáng sản: đặt mục tiêu tăng trưởng khoảng 10 – 15% và khai thác tăng 9%: khoảng 40 triệu tấn. Với cơ hội mở ra đối với ngành than như nhu cầu than trong nước có xu hướng tăng lên đặc biệt than cho sản xuất điện, xi măng, hóa chất góp phần ổn định tiêu thụ sản phẩm băng tải của đơn vị.

Ngành xi măng năm 2019: vẫn tiếp ổn định. Tiêu thị xi măng khoảng 98 – 99 triệu tấn tăng 6 – 8% so với năm 2018.

Ngành phân bón: Động lực tăng trưởng chính của ngành này là thay đổi chính sách thuế GTGT và chính sách mới, phân bón sẽ chịu mức thuế 5% nhưng nhà sản xuất có thể khấu trừ thuế đầu vào, từ đó sẽ giảm giá vốn hàng bán ra và cải thiện kết quả kinh doanh.

***\* Khó khăn:***

Khả năng đồng nhân dân tệ tiếp tục mất giá do cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung.

Thuế nhập khẩu sợi cáp thép 5% và vải chịu lực 15% dẫn đến tăng chi phí đầu vào của sản phẩm băng tải lõi thép, lõi vải. Trong khi đó, sản phẩm cùng loại nhập khẩu từ Trung Quốc với mức thuế là 0%.

Giá than đá tăng 5% và dự báo giá năng lượng điện, dầu thô sẽ tăng cũng sẽ làm tăng chi phí đầu vào của sản phẩm trong năm 2019.

Ngoài công ty đối thủ Z75, Dongil – Hàn Quốc ngày càng có nhiều công ty thương mại nhập khẩu, đem lại sự cạnh tranh cam go hơn cho đơn vị.

1. **Các chi tiêu sản xuất kinh doanh:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Năm 2018** | | **Kế hoạch 2019** | **KH2019/ TH2018 (%)** |
| **Kế hoạch** | **Thực hiện** |
| **(A)** | **(B)** | **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)=(3)/(2)** |
| **I. Sản xuất kinh doanh** |  |  |  |  |  |
| 1. Sản lượng sản xuất |  |  |  |  |  |
| Băng tải vải | m2 | 101,000 | 104,694 | 100,000 | 95.52 |
| Băng tải thép | m2 | 14,000 | 7,753 | 10,000 | 128.98 |
| Dây Courroie | inch | 34,000,000 | 33,874,406 | 33,000,000 | 97.42 |
| Cao su kỹ thuật | kg | 870,000 | 1,062,107 | 1,050,000 | 98.86 |
| 2. Sản lượng tiêu thụ |  |  |  |  |  |
| Băng tải vải | m2 | 101,000 | 101,262 | 102,000 | 100.73 |
| Băng tải thép |  | 14,000 | 8,911 | 10,000 | 112.22 |
| Dây Courroie | inch | 34,000,000 | 30,660,456 | 34,000,000 | 110.89 |
| Cao su kỹ thuật | kg | 870,000 | 1,009,048 | 1,050,000 | 104.06 |
| 3.Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tr.đ | 242,555 | 234,313 | 236,230 | 100.82 |
| 4. Kết quả kinh doanh | Tr.đ | 20,705 | 21,253 | 22,040 | 103.70 |
| 5. Các khoản nộp ngân sách | Tr.đ | 26,200 | 25,883 | 26,000 | 100.45 |
| **II. Tình hình đầu tư** |  |  |  |  |  |
| 1 Đầu tư XDCB | Tr.đ | 300 | 305 | 4,050 | 1,327.87 |
| 2.Đầu tư tài chính | Tr.đ |  |  |  |  |
| **III. Xuất nhập khẩu** |  |  |  |  |  |
| 1. Tổng kim ngạch nhập khẩu | 1.000USD | 2,500 | 2,464 | 2,400 | 97.40 |
| 2. Tổng kim ngạch xuất khẩu | 1.000USD | 1,900 | 2,307 | 2,400 | 104.03 |
| **IV. Chỉ tiêu khác** |  |  |  |  |  |
| 1. Tổng số lao động bình quân | Người | 180 | 185 | 185 | 100.00 |
| 2. Thu nhập bình quân (ng/tháng) | 1.000VND | 8,200 | 8,370 | 8,500 | 101.55 |

**3. Một số giải pháp thực hiện:**

***3.1 Công tác điều hành sản xuất:***

Tiếp tục tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cũng như tuân thủ các quy trình sản xuất, quy định thông số được ban hành.

Duy trì chính sách dự trữ vật tư hợp lý. Tìm kiếm các nhà cung cấp giá cả hợp lý, chất lượng tốt, nguồn cung ổn định đáp ứng kịp thời phục vụ sản xuất, để mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Xây dựng các biện pháp quản lý nhằm tăng được năng suất lao động, tiết giảm chi phí năng lượng, tiết kiệm trong sản xuất.

Triển khai chương trình đánh giá hiệu quả làm việc cho người lao động KPI, tuyên dương khen thưởng cho lao động tiên tiến.

Duy trì tốt công tác phòng chống cháy nổ, bảo hộ lao động, an toàn lao động vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.

Triển khai kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thiết bị một cách hiệu quả cũng như sửa chữa máy móc kịp thời đảm bảo cho quá trình sản xuất.

***3.2 Công tác nghiên cứu cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật:***

Tiếp tục hiệu chỉnh tối ưu hóa các đơn pha chế nhằm tăng hiệu quả kinh tế, đặc biệt cho sản phẩm kháng bắt lửa, chịu dầu.

Tiếp tục công việc nghiên cứu công nghệ sản xuất tiên tiến vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, tăng năng suất lao động.

Nghiên cứu nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm băng tải chịu nhiệt 200oC và 130oC

Nghiên cứu cải tiến thiết bị thu hồi dung môi nhằm tăng hiệu quả thu hồi lượng dung môi trong quá trình sản xuất sản phẩm dây courroie.

Nhân rộng thiết bị nung dầu tuần hoàn sử dụng cho khu vực cao su kỹ thuật, tấm lót sàn.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các quy trình, thông số kỹ thuật để duy trì ổn định chất lượng sản phẩm.

***3.3 Công tác tài chính:***

Tuân thủ đầy đủ các quy trình ban hành: quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ.

Thực hiện đầy đủ báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và báo cáo tài chính năm chính xác và kịp thời.

Quản lý chặt chẽ khoản phải thu, phải trả và duy trì mức tồn kho hợp lý.

Tăng cường công tác thu hồi công nợ.

***3.4 Công tác bán hàng:***

Tiếp tục công việc quảng bá sản phẩm băng tải, dây courroie, đặc biệt băng tải lõi thép trên phương tiện truyền thông internet để tăng thị phần trong nước và tăng tỷ trọng xuất khẩu.

Tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài nước để giới thiệu sản phẩm, chú trọng phía Bắc và Nam thông qua Trung tâm xúc tiến thương mại ITPC và JETRO.

Tiếp tục duy trì các khách hàng truyền thống trong ngành khai thác than khoáng sản, xi măng, phân bón, cơ khí, nhiệt điện.

Nhanh chóng tiếp cận các khách hàng lớn trong năm:

+ Công ty Than Cửa Ông + Công ty Than Uông Bí

+ Công ty Than Đông Bắc + Công ty Than Hồng Thái

+ Công ty Than Mông Dương + Công ty Than Cao Sơn

+ Công ty CP Xi măng Pozolan + Công ty CP Xi măng Việt Trung

+ Công ty CP Xi măng Hoàng Long + Công ty Xi măng Bắc Giang

+ Công ty CP Xi măng Hồng Phong + Công ty CP Xi măng Hoàng Liên Sơn

Phát triển đại lý tiêu thụ dây courroie, phát triển khách hàng nước ngoài thêm tiêu thụ.

Đối với sản phẩm cao su kỹ thuật: phát triển thêm sản phẩm đối với khách hàng Mỹ, tăng tỷ trọng xuất khẩu cao su tấm lót sàn, tấm chắn bùn.

Thực hiện tốt công việc sau bán hàng kịp thời hiệu quả.

Áp dụng chính sách chiết khấu thương mại và chiết khấu thanh toán để tăng vòng quay khoản phải thu và tăng hiệu quả sử dụng vốn.

***3.5 Công tác đầu tư:***

Để thay hơi nước bão hòa từ lò hơi bằng dầu nung nóng tuần hoàn, sử dụng cho thiết bị lưu hóa băng tải 10m nhằm tiết giảm chi phí khi đốt than, đơn vị sẽ đầu tư thiết bị này.

Nhằm tránh phát tán than đen, hóa chất ra môi trường xung quanh gây ô nhiễm, đơn vị sẽ đầu tư một hệ thống hút bụi thay thế cho cái cũ.

Để dự phòng thay thế cho các motor DC đã cũ kỹ, đơn vị sẽ mua sản phẩm dự phòng 03 motor: 5HP – DC; 20HP – DC, 25HP – DC; và mua sắm một khung dầm máy lưu hóa băng tải 6m hiện đã xuống cấp (biến dạng cong vênh).

Tổng giá trị đầu tư kế hoạch năm 2019: 4,05 tỷ đồng.

1. **KẾT LUẬN:**

Để thực hiện được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019, Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên xác định phải nỗ lực nhiều hơn để khắc phục khó khăn. Chúng tôi tin rằng với sự đóng góp của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị cùng với tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí của đoàn thể cán bộ người lao động, công ty sẽ triển khai và thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Trân trọng cảm ơn.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔNG GIÁM ĐỐC**  *(Đã ký)*  *(đã ký)*  **Nguyễn Trần Nghiêm Vũ** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu CN Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [berubco@berubco.com.vn](mailto:berubco@berubco.com.vn) - Website: http://www.berubco.com.vn | |  |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại:

* Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;
* Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cao su Bến Thành (sau đây gọi chung là Công ty);
* Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty CP cao su Bến Thành;
* Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
* Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát;

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Ban kiểm soát xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với các nội dung như sau:

1. **HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát, kiểm tra việc tuân thủ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, cụ thể các công việc như sau:

* Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2018 của HĐQT, Ban điều hành đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018.
* Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), đưa ra các kiến nghị với HĐQT – Ban điều hành về các vấn đề liên quan trong hoạt động kinh doanh, đầu tư trong năm 2018.
* Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác điều hành, công tác quản lí tài chính, đầu tư, chế độ thông tin báo cáo...đảm bảo HĐQT, Ban điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và điều lệ của công ty. Trong quá trình hoạt động của mình, BKS đã có một số báo cáo kiến nghị HĐQT, Ban điều hành xem xét, điều chỉnh phù hợp.
* Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực, nhất quán trong việc áp dụng các chính sách kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính theo đúng quy định của Nhà nước, thực hiện xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của công ty, phối hợp với HĐQT, Ban điều hành lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định chọn kiểm toán cho Công ty.
* Góp ý việc xây dựng, điều chỉnh và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty;
* Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của nhà nước;

1. **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT NĂM 2018**
2. **Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):**

Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm, HĐQT tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, nội dung chủ yếu của cuộc họp nhằm bàn bạc về việc thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, chiến lược phát triển Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty, các thành viên HĐQT tham gia tương đối đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao. Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp với Nghị quyết của Đaị hội đồng cổ đông, đúng định hướng phát triển Công ty, hoàn toàn tuân thủ điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

*Về công tác tổ chức*: HĐQT đã ban hành nghị quyết số 267/NQ-HĐQT ngày 24/12/2018 về việc thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Hoàng Thái.

1. **Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Ban tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành công ty. Các thành viên Ban tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban tổng giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng, thành phần tham dự bao gồm các trưởng, phó bộ phận, nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện trong tháng, giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn cho từng bộ phận, qua đó đưa ra những biện pháp xử lý kịp thời (nếu có), bên cạnh đó đề ra kế hoạch, phương hướng của tháng tiếp theo.

Các quyết định của Ban Tổng giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, luôn đảm bảo quyền lợi của công ty và của cổ đông. Trong năm không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan, Ban kiểm soát cũng chưa thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Ban tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển đạt kết quả tốt, đảm bảo việc làm, tạo thu nhập ổn định cho người lao động.

Ban tổng giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện tốt trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát tiếp cận hồ sơ, phục vụ công việc kiểm tra, giám sát khi Ban kiểm soát yêu cầu.

Về công tác tổ chức: Trong năm Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết số 246/NQ-HĐQT ngày 02/04/2018 về việc bổ nhiệm 01 phó tổng giám đốc điều hành Công ty, hiện tại Ban tổng giám đốc gồm 2 thành viên (01 Tổng giám đốc và 1 phó tổng giám đốc).

1. **Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông trong năm 2018**

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành trong các cuộc họp. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và toàn thể CBCNV của Công ty. Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2018 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong điều lệ hoạt động của Công ty và được Đại hội đồng cổ đông giao.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban điều hành phù hợp với mục tiêu của HĐQT và các chính sách, chế độ quy định.

Trong năm vừa qua BKS không nhận được bất kỳ ý kiến nào của các cổ đông về họat động của Hội động quản trị, Ban tổng giám đốc.

1. **Kết quả kinh doanh trong năm 2018:**

*Đvt: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Thực hiện 2017** | **Kế hoạch 2018** | **Thực hiện 2018** | **TH 2018**  **/KH 2018 (%)** | **TH 2018**  **/TH 2017 (%)** |
| Tổng doanh thu | 220.792 | 242.555 | 234.381 | 97 | 106 |
| Tổng chi phí | 201.588 | 221.850 | 213.121 | 96 | 106 |
| Lợi nhuận trước thuế | 19.204 | 20.705 | 21.260 | 103 | 111 |

Căn cứ vào kết quả kinh doanh cho thấy: Trong năm 2018, mặc dù Chỉ tiêu doanh thu chưa đạt kế hoạch nhưng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đạt kế hoạch đề ra, chi tiết:

* Tổng doanh thu bán hàng và thu nhập khác đạt 97% kế hoạch.
* Tổng chi phí thực hiện 96% kế hoạch.
* Lợi nhuận trước thuế đạt 103% kế hoạch.

So với năm 2017, Công ty có mức tăng trưởng cao hơn:

* Tổng doanh thu tăng 6%.
* Lợi nhuận trước thuế tăng 11%..

1. **Thẩm định báo cáo tài chính.**

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã xem xét, thẩm định, qua đó BKS thấy rằng Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018 phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

Đến 31/12/2018 các chỉ tiêu cơ bản thực hiện theo báo cáo tài chính như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đvt** | **Năm 2017** | **Năm 2018** | **Tăng, giảm +/- (%)** |
| Tài sản ngắn hạn | Triệu đồng | 135.952 | 153.782 | 13,11 |
| Tài sản dài hạn | Triệu đồng | 120.872 | 112.709 | (6,75) |
| **Tổng tài sản** |  | **256.824** | **266.491** | **3,76** |
| Nợ phải trả | Triệu đồng | 60.959 | 67.101 | 10,08 |
| Vốn chủ sở hữu | Triệu đồng | 195.865 | 199.390 | 1,80 |
| **Tổng nguồn vốn** |  | **256.824** | **266.491** | **3,76** |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | Đồng | 1.051 | 1.155 | **9,90** |

**Các chỉ số đánh giá hiệu quả:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đvt** | **31/12/2017** | **31/12/2018** |
| Hệ số bảo toàn vốn | lần | 1,58 | 1,61 |
| Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn CSH | % | 12,41 | 13,72 |
| Tỷ suất lợi nhuận ST/Doanh thu | % | 7,00 | 7,29 |
| Khả năng thanh toán nợ hiện thời | lần | 2,85 | 2,30 |
| Hệ số nợ phải trả | lần | 0,31 | 0,34 |

*Đánh giá chung:*

* Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2018 là 199.390 triệu đồng, tăng so với đầu năm là 3.525 triệu đồng, tương ứng tăng 1.8%
* Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 tăng 104 đồng, tương ứng tăng 9.9% so với năm 2017.
* Với chỉ tiêu hệ số bảo toàn vốn cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, với mức năm sau cao hơn năm trước 0.03lần.
* Xét về tỷ suất sinh lời thì năm 2018 có kết quả khá tốt, tăng trưởng hơn cùng kỳ năm 2017:
* Chỉ tiêu tỷ suất sinh lời trên vốn CSH tăng 1.31% .
* Chỉ tiêu tỷ suất sinh lời trên doanh thu tăng 0.29% .
* Chỉ tiêu khả năng thanh toán nợ hiện hành và hệ số nợ phải trả cho thấy Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ và khả năng thanh toán này tương đối tốt.

1. **NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**
2. **Nhận xét:**

* Trong năm 2018 các thành viên trong BKS đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc.
* Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Trong quá trình kiểm soát, BKS chưa thấy dấu hiệu bất thường hay sai phạm nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.
* Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày BCTC 2018 của Công ty là phù hợp với Chế độ kế toán ban hành của Bộ tài chính.
* Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán TPHCM được thực hiện theo đúng nội dung quy định của công ty niêm yết.
* Ban kiểm soát đánh giá cao những cố gắng của Ban tổng giám đốc trong công tác tổ chức triển khai sản xuất kinh doanh, cũng như có những giải pháp ứng phó kịp thời, nhanh chóng với những biến động của thị trường giá cả cao su, cũng như sự cạnh tranh của các mặt hàng cùng loại.

1. **Kiến nghị:**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu trong năm 2019 và nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp như sau:

* Đẩy mạnh công tác bán hàng, mở rộng thị trường trong và ngoài nước cùng với các chính sách bán hàng phù hợp, riêng đối với sản phẩm băng tải lõi thép nên chú trọng đẩy mạnh công tác tiêu thụ hơn nữa, nâng cao hiệu quả hoạt động của dây chuyền.
* Giám sát chặt chẽ công nợ phải thu khách hàng, cần có giải pháp triệt để trong công tác quản lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các giải pháp hạn chế rủi ro tài chính trong khâu bán hàng, hạn chế việc bán hàng theo hình thức tín chấp, tăng cường bán hàng có tài sản đảm bảo nhằm giảm thiểu những tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh.
* Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi phí trong sản xuất và quản lý.
* Tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm ổn định đội ngũ lao động trực tiếp để đảm bảo sản xuất về chất và lượng.
* Đối với các quy chế, quy định, quy trình quản lý điều hành đơn vị cần thường xuyên rà soát để bổ sung và hoàn thiện cho phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2018, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm, ủng hộ của Quý cổ đông, cũng như sự hợp tác của HĐQT, Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ đã giúp đỡ, hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trân trọng !

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

***Nơi nhận:***

- Như trên;

- HĐQT Công ty;

- Lưu VT; BKS.  ***Dương Hoài Trinh***

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-HĐQT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2018**

* Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Khoá 13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Khoá 11 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
* Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
* Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Chi nhánh công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua báo cáo tài chính công ty cổ phần Cao su Bến Thành năm 2018:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN** | |  |  |  |
|  |  |  | Đvt: VNĐ | |
| **STT** | **CHỈ TIÊU** | **ĐVT** | **31/12/2017** | **31/12/2018** |
| **I** | **TÀI SẢN NGẮN HẠN** | đồng | **135,951,782,328** | **153,781,879,377** |
|  | - Tiền | '' | 5,774,860,152 | 6,254,932,776 |
|  | - Các khoản tương đương tiền | '' | 5,000,000,000 | 11,000,000,000 |
|  | - Đầu tư tài chính ngắn hạn |  | 7,000,000,000 | 3,000,000,000 |
|  | - Các khoản phải thu | '' | 70,167,042,979 | 78,340,075,927 |
|  | - Hàng tồn kho | '' | 47,849,016,498 | 54,823,877,665 |
|  | - Tài sản ngắn hạn khác | '' | 160,862,699 | 362,993,009 |
| **II** | **TÀI SẢN DÀI HẠN** | '' | **120,872,419,518** | **112,709,087,222** |
|  | - Các khoản phải thu dài hạn | '' | - | - |
|  | - Tài sản cố định | '' | 114,181,503,029 | 107,865,547,149 |
|  | - Tài sản dở dang dài hạn | '' | - | 335,698,000 |
|  | - Các khoản đầu tư tài chính dàn hạn | '' | 2,951,799,533 | 2,076,804,730 |
|  | - Tài sản dài hạn khác | '' | 3,739,116,956 | 2,431,037,343 |
|  | **TỔNG CỘNG TÀI SẢN** | đồng | **256,824,201,846** | **266,490,966,599** |
| **III** | **NỢ PHẢI TRẢ** | '' | **60,959,538,240** | **67,101,066,751** |
|  | - Nợ ngắn hạn | '' | 47,659,538,240 | 67,001,066,751 |
|  | - Nợ dài hạn | '' | 13,300,000,000 | 100,000,000 |
| **IV** | **NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU** | '' | **195,864,663,606** | **199,389,899,848** |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | '' | 195,864,663,606 | 199,389,899,848 |
|  | - Vốn đầu tư của chủ sở hữu | '' | 123,749,970,000 | 123,749,970,000 |
|  | - Thặng dư vốn cổ phần | '' | 26,340,019,200 | 26,340,019,200 |
|  | - Quỹ đầu tư phát triển | '' | 26,923,818,309 | 29,227,115,531 |
|  | - Lợi nhuận chưa phân phối | '' | 18,850,856,097 | 20,072,795,117 |
| **STT** | **CHỈ TIÊU** | **ĐVT** | **31/12/2017** | **31/12/2018** |
| 2 | Nguồn kinh phí và các quỹ khác | '' | - | - |
|  | **TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN** | đồng | **256,824,201,846** | **266,490,966,599** |
|  |  |  |  |  |
| **II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH** | | | | |
|  |  |  |  |  |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Năm 2017** | **Năm 2018** |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp DV | đồng | 219,291,843,190 | 232,987,287,535 |
|  | - Các khoản giảm trừ | '' | 3,188,801 | 13,400,000 |
| 2 | Doanh thu thuần | '' | 219,288,654,389 | 232,973,887,535 |
| 3 | Giá vốn hàng bán | '' | 163,757,135,790 | 170,511,315,663 |
| 4 | Lợi nhuận gộp | '' | 55,531,518,599 | 62,462,571,872 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | '' | 1,408,296,124 | 1,401,723,738 |
| 6 | Chi phí tài chính | '' | 2,877,188,621 | 1,832,504,258 |
| 7 | Chi phí bán hàng | '' | 26,025,461,387 | 29,029,147,613 |
| 8 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | '' | 8,755,542,061 | 11,680,187,135 |
| 9 | Lợi nhuận từ hoạt động KD | '' | 19,281,622,654 | 21,322,456,604 |
| 10 | Thu nhập khác | '' | 95,517,652 | 6,125,357 |
| 11 | Chi phí khác | '' | 173,304,827 | 68,555,111 |
| 12 | Lợi nhuận khác | '' | (77,787,175) | (62,429,754) |
| 13 | Tổng lợi nhuận trước thuế | '' | 19,203,835,479 | 21,260,026,850 |
| 14 | Lợi nhuận sau thuế | '' | 15,355,314,812 | 16,980,997,288 |

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  *(đã ký)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-HĐQT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**V/v Phân phối lợi nhuận năm 2018**

* Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Khoá 13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Khoá 11 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
* Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
* Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Chi nhánh công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018, như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **CHỈ TIÊU** | **ĐVT** | **THỰC HIỆN 2017** | **NĂM 2018** | | **TỶ TRỌNG PHÂN PHỐI  2018** | **TỶ LỆ TH18/ TH17** |
| **KẾ HOẠCH** | **THỰC HIỆN** |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | đồng | 19,203,835,479 | 20,705,000,000 | 21,260,026,850 |  | 111% |
| 2 | Thuế TNDN | '' | 3,817,040,339 | 4,141,000,000 | 4,279,029,562 |  | 112% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | '' | 15,386,795,140 | 16,564,000,000 | 16,980,997,288 | 100% | 110% |
| 4 | Lợi nhuận còn lại các năm trước | '' | 4,009,577,245 | 3,091,797,829 | 3,091,797,829 |  | 77% |
| 5 | Lợi nhuận phân phối năm nay | '' | 15,790,538,595 | 17,544,197,000 | 17,606,746,593 | 104% | 112% |
|  | *Trong đó - Chia cổ tức* | *''* | *11,137,497,300* | *12,374,997,000* | *12,374,997,000* | 73% | 111% |
|  | *Tỷ lệ % cổ tức/vốn* | *%* | *9%* | *10%* | *10%* |  | 111% |
|  | *- Quỹ đầu tư phát triển* | *''* | *2,303,297,222* | *2,484,600,000* | *2,484,600,000* | 15% |  |
|  | *- Quỹ khen thưởng, phúc lợi* | *''* | *2,149,744,074* | *2,484,600,000* | *2,547,149,593* | 15% | 118% |
|  | *-Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH* | *''* | *200,000,000* | *200,000,000* | *200,000,000* | 1% | 100% |
| 6 | Lợi nhuận còn lại lũy kế sau PP | *''* | 3,605,833,790 | 2,111,600,829 | 2,466,048,524 |  | 68% |
| 7 | Nộp bổ sung thuế | *''* | 514,035,960 | - | - |  | 0% |
| 8 | Lợi nhuận còn lại lũy kế | *''* | 3,091,797,829 | 2,111,600,829 | 2,466,048,524 |  | 80% |

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)(ý)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-HĐQT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2019**

* Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Khoá 13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Khoá 11 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
* Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CHỈ TIÊU** | **ĐVT** | **THỰC HIỆN 2018** | **KẾ HOẠCH 2019** | **KH2019/ TH2018** | **TỶ TRỌNG KH 2019** |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | đồng | 21,260,026,850 | 22,040,000,000 | 104% |  |
| 2 | Thuế TNDN | '' | 4,279,029,562 | 4,408,000,000 | 103% |  |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | '' | 16,980,997,288 | 17,632,000,000 | 104% | 100% |
| 4 | Lợi nhuận còn lại các năm trước |  | 3,091,797,829 | 2,466,048,524 | 80% |  |
| 5 | Lợi nhuận phân phối năm nay | '' | 17,606,746,593 | *15,901,397,000* | 90% | *90%* |
|  | *Trong đó - Chia cổ tức* | *''* | 12,374,997,000 | *12,374,997,000* | 100% | *70%* |
|  | *Tỷ lệ % cổ tức/vốn* | *%* | 10% | *10%* | 100% |  |
|  | *- Quỹ đầu tư phát triển* | *''* | 2,484,600,000 | *0* | 0% | *0%* |
|  | *- Quỹ khen thưởng, phúc lợi* | *''* | 2,547,149,593 | 2,997,440,000 | 118% | *17%* |
|  | *-Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH* | *''* | 200,000,000 | 528,960,000 | 264% | *3%* |
| 6 | Lợi nhuận còn lại lũy kế sau PP | *''* | 2,466,048,524 | 4,196,651,524 | 170% |  |

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)(ý)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-HĐQT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**Về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

- Căn cứ kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019,

Xin báo cáo Đại hội mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và dự kiến năm 2019 như sau:

1. **Mức thù lao năm 2018**: Tổng số tiền đã thực hiện: 364.000.000 đồng

**1. Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đ x 1 người x 12 tháng = 60.000.000 đồng

- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đ x 3 người x 12 tháng = 144.000.000 đồng

4.000.000 đ x 1 người x 10 tháng = 40.000.000 đồng

**2. Ban Kiểm soát:**

- Thành viên BKS: 2.500.000 đ x 3 người x 12 tháng = 90.000.000 đồng

- Thư ký công ty: 2.500.000 đ x 1 người x 12 tháng = 30.000.000 đồng

**II. Dự kiến mức thù lao năm 2019**: Mức chi cho từng chức danh như năm 2018

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**V/v Chọn đơn vị kiểm toán năm 2019**

* Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Khoá 13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Khóa 11 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
* Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

Ban Kiểm soát xin kính trình Đại hội xem xét các đơn vị kiểm toán có đủ điều kiện hành nghề theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước như sau:

1. ***Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn A&C***
2. ***Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC***
3. ***Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn Chuẩn Việt***

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chọn một trong ba đơn vị kiểm toán đã nêu để thực hiện báo cáo kiểm toán năm 2019 cho công ty cổ phần Cao su Bến Thành theo đúng qui định.

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN KIỂM SOÁT**  **TRƯỞNG BAN**  *(Đã ký)(ý)*  **Dương Hoài Trinh** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-HĐQT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |
|  |  |

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên**

**nhiệm kỳ 2017-2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

- Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-HĐQTCSVN ngày 01/11/2018 và Quyết định số 21/QĐ-HĐQTCSVN ngày 28/01/2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thôi làm người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

- Căn cứ Quyết định của Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1,

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội về việc biểu quyết thông qua:

**1.** Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Hoàng Thái và ông Trần Công Kha*.*

**2.** Miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với bà Vy Thùy Vân.

**3.** Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng Quản trị và 01 Kiểm soát viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Đại hội đồng cổ đông;  - Lưu: TKHĐQT. | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN  CAO SU BẾN THÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-HĐQT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019* |

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

*V/v thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2017-2022*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

- Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-HĐQTCSVN ngày 28/01/2019 về việc cử người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

- Căn cứ giấy đề nghị đề cử thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

**1. Ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị:**

- Ông Trần Minh - Trưởng Ban Công nghiệp Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đại diện 34% vốn điều lệ, tương đương 4.189.408 cổ phần;

- Ông Diệp Xuân Trường - Phó Trưởng Ban Công nghiệp Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đại diện 15% vốn điều lệ, tương đương 1.856.250cổ phần.

**2. Ứng viên tham gia vào Ban Kiểm soát:**

Ông Trần Nguyễn Huy Hùng - Phó Phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1.

*(Chi tiết thông tin các ứng viên theo sơ yếu lý lịch đính kèm)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)* **Trần Công Kha** |

|  |  |
| --- | --- |
| LOGO-BENTHANH | **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**  Lô B3-1 Khu CN Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh  Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461  E-mail: [beruco@beruco.com.vn](mailto:vanphong@baruco.com.vn) - Website: http://www.beruco.vn |

**QUY CHẾ BẦU CỬ**

**BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**

**NHIỆM KỲ 3 (2017 - 2022 )**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thànhtiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 3 (2017-2022) theo các nội dung dưới đây:

**ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

**ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS)**

- Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT *(theo Điều 151 Luật Doanh nghiệp)*

- Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên *(theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp)*

**ĐIỀU 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.**

**3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có thểgộp số quyền biểu quyết để đề cử 01 ứng cử viên vào HĐQT và 01 ứng cử viên vào BKS.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết từ 20% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có thểgộp số quyền biểu quyết để đề cử 02 ứng cử viên vào HĐQT và 01 ứng cử viên vào BKS.

- Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm đề cử người vào HĐQT, BKS phải thông báo cho HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc, trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông

- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

***- Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS được gởi về công ty cổ phần Cao su Bến Thành trước ngày 26/03/2019***

**3.2 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu bổ sung :**

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là 02 thành viên.

- Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung là 01 thành viên.

**ĐIỀU 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

* **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

* **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết (cổ phần sở hữu và được ủy quyền);

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự *(sở hữu và được ủy quyền);*

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ *(có giấy uỷ quyền)*, người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

* **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu không theo do Ban tổ chức phát hành, không có dấu của công ty;

- Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu;

- Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà Ban Kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.

**ĐIỀU 5. Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

**ĐIỀU 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

* **Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử;

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

+ Tiến hành kiểm phiếu;

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

* **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**ĐIỀU 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

* **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

- Ví dụ về tính số quyền biểu quyết của cổ đông:

Số thành viên HĐQT được chọn là 02 thành viên và số thành viên BKS được chọn là 01 thành viên

Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phần thì số quyền biểu quyết của cổ đông A như sau:

Số quyền biểu quyết bầu cử HĐQT: 100 x 2 = 200 điểm

Số quyền biểu quyết bầu cử BKS:    100 x 1 = 100 điểm

- Mỗi [cổ đông](http://luat247.vn/) tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số quyền biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số quyền biểu quyết cho tất cả ứng viên mà cổ đông chọn bằng hoặc nhỏ hơn với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết số quyền biểu quyết cho 1 ứng cử viên hoặc chia ra cho một số ứng cử viên.

- Các cổ đông lưu ý phiếu bầu chỉ hợp lệ khi số quyền biều quyết ghi trên phiếu bầu không vượt quá số quyền biểu quyết của cổ đông.

* **Nguyên tắc trúng cử:**

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT hoặc BKS theo số lượng đã được Đại hội thông qua, nhưng phải đảm bảo tỷ lệ ít nhất 51% số phiếu bầu.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS, thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT hoặc BKS theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

**ĐIỀU 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**ĐIỀU 9.** Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công bố trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)* **Trần Công Kha** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2017 – 2022)**

***(Trường hợp là tổ chức)***

Kính gửi: **Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành**

Họ tên cổ đông: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam

GĐKKD số: 0301266564 Ngày cấp: 01/6/2018 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM

Người đại diện theo pháp luật:

+ Ông Trần Ngọc Thuận - Chủ tịch Hội đồng Quản trị;

+ Ông Huỳnh Văn Bảo - Tổng Giám đốc

Hiện đang sở hữu: 6.045.658 cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 60.045.658.000 đồng

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông: **Trần Minh**

CMND số: 285149936 Ngày cấp: 26/7/2014 Nơi cấp: Bình Phước

Địa chỉ thường trú: 20/26 Nguyễn Du, Khu phố Ninh Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước

Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ CMNV: Kỹ sư Cơ khí

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đề cử: Trưởng Ban Công nghiệp

Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cao su Bến Thành: không

Số cổ phiếu : + Đại diện nắm giữ: 4.189.408 cổ phần

+ Của cá nhân: 0

Làm ứng cử viên tham gia bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ (2017 – 2022).

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu; Bản sao các bằng cấp; Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2019.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)* **Trần Ngọc Thuận** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2017 – 2022)**

***(Trường hợp là tổ chức)***

Kính gửi: **Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành**

Họ tên cổ đông: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam

GĐKKD số: 0301266564 Ngày cấp: 01/6/2018 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM

Người đại diện theo pháp luật:

+ Ông Trần Ngọc Thuận - Chủ tịch Hội đồng Quản trị;

+ Ông Huỳnh Văn Bảo - Tổng Giám đốc

Hiện đang sở hữu: 6.045.658 cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 60.045.658.000 đồng (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông: **Diệp Xuân Trường**

CMND/Hộ chiếu số: 094080000053 Ngày cấp: 13/9/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 9, đường Mỹ Giang 1B, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. HCM

Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ CMNV: Thạc sỹ điện Nông nghiệp

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đề cử: Phó Trưởng Ban Công nghiệp

Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cao su Bến Thành: không

Số cổ phiếu : + Đại diện nắm giữ: 1.856.250 cổ phần

+ Của cá nhân: 0

Làm ứng cử viên tham gia bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cao su Bến Thành nhiệm kỳ (2017 – 2022).

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu; Bản sao các bằng cấp; Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2019.

*Tp Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)* **Trần Ngọc Thuận** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN**

**BAN KIỂM SOÁT**

***(Trường hợp là tổ chức)***

Kính gửi: **Công ty cổ phần Cao su Bến Thành**

Họ tên cổ đông: Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1

GĐKKD số: 0301446422 Ngày cấp: Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Đình Cường - Tổng GIám đốc

Hiện đang sở hữu: 2.310.000 cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 23.100.000 đồng.

Đề nghị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành cho chúng tôi đề cử:

Ông: **Trần Nguyễn Huy Hùng**

CMND số: 023546748 Ngày cấp:16/7/2008 Nơi cấp: CA. TPHCM

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 01 tầng 11 Chung cư Phú Thạnh - 53 Nguyễn Sơn, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ CM.NV: Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đề cử: Phó Phòng Tài chính Kế toán CTCP Xi măng Hà Tiên 1

Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cao su Bến Thành: không

Số cổ phiếu : + Đại diện nắm giữ: không

+ Của cá nhân: không

Làm ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

* Bản sao CMND/Hộ chiếu;
* Bản sao các bằng cấp;
* Sơ yếu lý lịch của ứng viên;
* Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2019*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔNG GIÁM ĐỐC**  *(Đã ký)* **Lưu Đình Cường** |

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

***(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị***

***Công ty cổ phần Cao su Bến Thành )***

1. Họ và tên: **Trần Minh** Giới tính: Nam

2. Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1960 Nơi sinh: Quảng Nam

3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

4. Giấy CMND số: 285149936 Nơi cấp: Bình Phước Ngày cấp: 26/7/2014

5. Quê quán: Phường Trường Xuân, Thành phố Tam kỳ, Tỉnh Quảng Nam

6. Địa chỉ thường trú: 20/26 Nguyễn Du, Khu phố Ninh Thuận, Huyện Lộc Ninh, Bình Phước

7. Số điện thoại liên lạc: 0913813017

8. Trình độ văn hoá: 12/12

9. Trình độ CM-NV: Kỹ sư Cơ Khí

10. Quá trình công tác:

- Tháng 06/1985 – 02/1987: Kỹ thuật Xí nghiệp CĐ - CB Cty Cao su Lộc Ninh;

- Tháng 04/1987 – 02/1990: Phó Giám đốc Xí nghiệp CĐ - CB Cty Cao su Lộc Ninh;

- Tháng 03/1990 – 09/1992: Giám đốc Xí nghiệp CĐ - CB Cty Cao su Lộc Ninh;

- Tháng 10/1992 – 12/1998: Trợ lý Công nghiệp, Cty cao su Lộc Ninh;

- Tháng 01/1999 – 12/2003: Trưởng phòng Kỹ thuật - XDCB, Cty Cao su Lộc Ninh;

- Tháng 01/2004 – 01/2009: Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật, Cty Cao su Lộc Ninh;

- Tháng 02/2009 – 09/2012: GĐ XN CK - CB Lộc Hiệp, Cty TNHH MTV CS Lộc Ninh;

- Tháng 10/2012 – 08/2013: Trưởng phòng Kỹ thuật Cty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh;

- Tháng 09/2013 – 05/2016: Phó TB Quản lý kỹ thuật Tập đoàn CN Cao su Việt Nam;

- Tháng 06/2016 – đến nay: Trưởng Ban Công nghiệp Tập đoàn CN Cao su Việt Nam.

11. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đề cử: Trưởng Ban Công nghiệp

12. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Cao su

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp & Xuất nhập khẩu Cao su

13. Số CP đang sở hữu: 0

14. Số CP được ủy quyền *(Đại diện sở hữu): 4.189.408 cổ phần*

15. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

16. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

17. Những người có liên quan nắm giữ CP: Không

18. Những khoản nợ đối với công ty: Không

19. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

20. Tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị công ty.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Xác nhận của tổ chức đề cử** *TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019*

Người khai

Trần Minh

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

***(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị***

***Công ty cổ phần Cao su Bến Thành )***

1. Họ và tên: Diệp Xuân Trường Giới tính: Nam

2. Ngày, tháng, năm sinh: 21/02/1980 Nơi sinh: Sóc Trăng

3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

4. CMND số: 094080000053 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Ngày cấp: 13/9/2016

5. Quê quán: Ấp Đại Ân, Xã Đại Tâm, Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Sóc Trăng

6. Địa chỉ thường trú: Số 9, đường Mỹ Giang 1B, Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM

7. Số điện thoại liên lạc: 0979516999

8. Trình độ văn hoá: 12/12

9. Trình độ CM-NV: Thạc sỹ điện Nông nghiệp

10. Quá trình công tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 4/2005 đến 12/2008 |  | Nghiên cứu viên - Phòng đo lường tự động hóa - Viện cơ điện Nông nghiệp và công nghệ sau thu hoạch |
| 01/2009 -12/2010 |  | Chuyên viên Ban Quản lý kỹ thuật - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam |
| 12/2010 – 11/2018 |  | Chuyên viên Ban Công nghiệp - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam |
| 12/2018 - đến nay |  | Phó Trưởng Ban Công nghiệp - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam |

11. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đề cử: Phó Trưởng Ban Công nghiệp

12. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức khác:

13. Số CP đang sở hữu: 0

14. Số CP được ủy quyền *(Đại diện sở hữu):* 1.856.250

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không

16. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: không

17. Những người có liên quan nắm giữ CP: không

18. Những khoản nợ đối với công ty: không

19. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

20. Tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị công ty.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Xác nhận của tổ chức đề cử** *TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019*

Người khai

Diệp Xuân Trường

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

***(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên BKS***

***Công ty cổ phần Cao su Bến Thành )***

1. Họ và tên: **Trần Nguyễn Huy Hùng** Giới tính: Nam

2. Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/1979 Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh

3. Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

4. Giấy CMND số: 023546748 Nơi cấp: CA. TPHCM Ngày cấp: 16/7/2008

5. Quê quán: TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 01 Tầng 11 Chung cư Phú Thạnh - 53 Nguyễn Sơn, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

7. Số điện thoại liên lạc: 0907528275

8. Trình độ văn hoá: 12/12

9. Trình độ CM-NV: Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

10. Quá trình công tác: Từ tháng 10/2003 đến nay công tác tại Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1

11. Chức vụ công tác hiện nay tại công ty: Phó Phòng TCKT Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1

12. Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức khác: thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Thạch cao Xi măng

13. Số CP đang sở hữu: không

14. Số CP được ủy quyền *(Đại diện sở hữu):* không

15. Hành vi vi phạm pháp luật: không

16. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: không

17. Những người có liên quan nắm giữ CP: không

18. Những khoản nợ đối với công ty: không

19. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

20. Tham gia làm ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Xác nhận của tổ chức đề cử**  *TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019*

**Người khai**

Trần Nguyễn Huy Hùng